

## **HƯỚNG DẪN GIEO TRỒNG GIỐNG LÚA THUẦN CHẤT LƯỢNG HƯƠNG CHÂU 6**

**I. NGUỒN GỐC:** Là giống lúa thuần chất lượng, năng suất do Vinaseed group chọn tạo.

### **II. ĐẶC TÍNH GIỐNG**

- Là giống cảm ôn, gieo trồng được cả hai vụ.

- Thời gian sinh trưởng: Khu vực Bắc Bộ vụ Xuân 125-130 ngày; vụ Mùa 100 - 105 ngày (nếu gieo sạ thời gian sinh trưởng rút ngắn 5-7 ngày). Khu vực Bắc Trung Bộ thời gian rút ngắn 3-5 ngày so với khu vực Bắc Bộ. Khu vực Nam Trung Bộ vụ Đông xuân 105 - 110 ngày; vụ Hè thu 95 - 100 ngày (nếu gieo sạ thời gian sinh trưởng rút ngắn 5-7 ngày). Khu vực Tây Nguyên 110-115 ngày; vụ Hè thu 95-98 ngày. Khu vực Nam bộ vụ Đông xuân, Hè thu, Thu đông 100-105 ngày (nếu gieo sạ thời gian sinh trưởng 93-95 ngày)

- Cao cây 95-100 cm, đẻ nhánh khá. Bộ lá phẳng, xanh nhạt, hạt thon dài, màu vàng sáng. Khối lượng 1000 hạt 24-25 gram. Gạo trong không bạc bụng, cơm trắng bóng, dẻo, vị đậm, có mùi thơm nhẹ.

- Năng suất trung bình 6,0 – 6,5 tấn/ha, thâm canh tốt đạt 7,0 – 7,5 tấn/ha.

- Nhiễm nhẹ một số loại sâu bệnh hại chính (đạo ôn, bạc lá, rầy nâu,..), chịu thâm canh, cứng cây chống đổ khá.

### **III. YÊU CẦU KỸ THUẬT**

- **Chân đất:** Thích hợp loại đất chân vằn, vằn cao.

- **Thời vụ:** Theo hướng dẫn mỗi địa phương, có thể tham khảo lịch thời vụ sau:

Khu vực Bắc Bộ: vụ Xuân gieo 20/1-10/2, gieo mạ dày xúc hoặc mạ nền, cấy tuổi mạ 3-3,5 lá; nếu gieo mạ dợt (cấy tuổi mạ 4-4,5 lá); vụ Mùa gieo trong tháng 6, cấy tuổi mạ 12-15 ngày.

Khu vực Bắc Trung bộ: vụ Xuân gieo 10/1 – 31/1 gieo mạ dày xúc hoặc mạ nền, cấy tuổi mạ 3-3,5 lá; nếu gieo mạ dợt (cấy tuổi mạ 4-4,5 lá); vụ Hè thu gieo 15/5-5/6, cấy tuổi mạ 12-15 ngày.

Khu vực Nam Trung bộ: vụ Đông xuân gieo sạ 20/12-15/1; vụ Hè thu gieo sạ 10/5-10/6.

Khu vực Tây Nguyên: vụ Đông Xuân gieo gieo sạ 15/11- 15/12; vụ Hè thu gieo sạ 1/5-25/5.

Khu vực Nam bộ: vụ Đông xuân gieo sạ 10-20/12; vụ Hè thu gieo sạ 10/5- 20/5; vụ Thu đông gieo sạ 10/9-20/9.

- **Mật độ cấy:** 45-50 khóm/m<sup>2</sup>, cấy 2- 3 dảnh/khóm, cấy nông tay.

- **Sạ giống:** Đối với các tỉnh miền Bắc: 40-45 kg/ha; đối với các tỉnh miền Trung và miền Nam: 80-100 kg/ha.

- **Phân bón:**

**\*Đối với lúa gieo sạ:** Tùy theo vùng đất và mùa vụ, có thể bón cho 1 ha 150 kg Urea + 100 kg DAP + 100 kg KCl chia ra như sau:

- Bón lót (ngay trước khi sạ lúa, có kéo ván để lấp phân): 50 kg DAP
- Bón thúc 1 (7 – 8 ngày sau sạ): 50 kg DAP + 30 kg Urea
- Bón thúc 2 (18 – 20 ngày sau sạ): 60kg Urea + 40 kg KCl
- Bón đón đòng (35 – 38 ngày sau sạ): 30 kg Urea + 30 kg KCl/ha.
- Bón nuôi hạt (sau khi lúa trở đều 5 – 7 ngày cần bón nuôi hạt để lúa tăng tỉ lệ hạt chắc, lượng phân như sau): 30 kg Urea + 30 kg KCl/ha.

**\*Đối với lúa cấy:** Khuyến cáo sử dụng phân bón tổng hợp NPK. Lượng bón tùy theo loại đất, trên chân đất trung bình bón:

**+ Đối với phân tổng hợp NPK Lâm Thao:**

- Bón lót (trước khi bừa cấy): Bón 7-8 tấn phân hữu cơ (hoặc 1200-1500 kg phân vi sinh) + 560-700 kg/ha phân NPK (5:10:3).
- Bón thúc (khi lúa bén rễ hồi xanh): Bón 220-250 kg/ha phân NPK (12:5:10) + 30 kg phân đạm urê, kết hợp làm cỏ sục bùn
- Bón thúc (khi lúa đứng cái): Bón 200 kg/ha phân NPK (12:5:10).

**+ Đối với phân đơn:**

- **Lượng bón cho 1 ha:** Vụ Xuân 7 - 8 tấn phân hữu cơ (hoặc 1200 – 1500 kg phân vi sinh) + 200 - 220 kg đạm Urê + 450- 500 kg Super lân + 140-160 kg Kaliclorua. Vụ Mùa, Hè thu giảm 10% lượng đạm, tăng 15% kali so với vụ Xuân.
- **Cách bón:** Bón lót (trước khi bừa cấy) toàn bộ phân hữu cơ (hoặc phân vi sinh), phân lân + 40% phân đạm + 20% phân kali; bón thúc lần 1 (khi lúa bén rễ hồi xanh): 50% phân đạm + 30% phân Kali; bón thúc lần 2 (khi lúa đứng cái) bón lượng phân còn lại.

**- Chăm sóc:**

+Đối với lúa gieo sạ: Theo dõi phòng trừ ốc bươu vàng. Phun thuốc Sofit trừ cỏ dại. Cấy dặm để bảo đảm mật độ. Giữ đất ẩm trong vòng 3-5 ngày sau khi sạ, sau đó cho nước nào đều khắp ruộng 3-5 cm khi lúa giáp tán, sau đó áp dụng chế độ tưới ngập-khô xen kẽ đến lúa bắt đầu trở, khi lúa vàng đuôi tháo cạn nước.

+Đối với lúa cấy: Giữ đủ nước, tưới dặm kịp thời, bón thúc sớm cho lúa đẻ sớm, để tập trung, phát triển cân đối, có nhiều bông hữu hiệu, hạn chế sâu bệnh.

- **Phòng trừ sâu bệnh:** Thường xuyên kiểm tra các loại sâu bệnh, phát hiện sớm và phòng trừ kịp thời theo hướng dẫn của cơ quan Bảo vệ thực vật địa phương.

- **Thu hoạch:** Gặt lúa vừa độ chín, phơi nắng nhẹ, không phơi quá mỏng, để đảm bảo chất lượng của giống.

**\* Lưu ý:** - Thời vụ gieo cấy tùy theo lịch thời vụ của mỗi địa phương.

- Nếu sử dụng phân tổng hợp NPK khác, bón theo hướng dẫn trên bao bì.